TOÀ ÁN NHÂN DÂNHUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117/2021/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ L số: 137/2021/TLST - HNGĐ ngày 04tháng 10 năm 2021 , giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1988

- Bị đơn: Anh Vi Văn L, sinh năm 1985

Cùng nơi cư trú: Xóm G, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Vi Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Vi Văn L nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Vi Văn K, sinh ngày 08/10/2006 và Vi Khánh H1, sinh ngày 21/7/2011chochị Phạm Thị Htrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục cho đến tuổi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lcó quyền thăm con, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L do chị H không yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu toà án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

- Về án phí:Chị Phạm Thị Htự nguyện nộp 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Được trừ vào số tiền 300.000,đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên lai số 0005153 ngày 04/10/2021. Hoàn trả cho chị H150.000,đ tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Tuấn